



THỜI KHÓA BIỂU KỲ II NĂM HỌC 2021 - 2022
Lớp 63KSCT (Năm thứ 4) – Chuyên ngành Kỹ thuật công trình thủy

Tuần 34 bắt đầu từ ngày 14/02/2022

Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Tiết 7 - 9	Quản lý nguồn nước (34÷36) <i>P. 401-H1</i> Cơ học chất lỏng nâng cao (37÷40) <i>P. 401-H1</i> Kế hoạch (43 ÷51) <i>P. 306-H1</i>	Bê tông 2 (34÷50) <i>P. 306-H1</i>	QH CT Thủy lợi (34÷39) QH Cảng và công trình đường sông (40,43÷51) <i>P. 401-H1</i>	Ngoại ngữ 10 (Tiếng Pháp 8) (34÷49) <i>P. 401-H1</i>	Các PP TTKC và PMUD (34÷49) <i>P. 401-H1</i>	Môi trường Biển (34÷39) Động lực học ngẫu nhiên (43÷47) <i>P. 401-H1</i>
Tiết 10 - 12	Công trình thủy lợi (34÷38) <i>P. 306-H1</i> QH CT ven Biển và ngoài khơi (40, 43÷51) <i>P. 401-H1</i>	Động lực học (34 ÷36) <i>P. 306-H1</i> Môi trường Biển (37÷40) Truyền âm (43÷47) Các tác động của sóng lên CTB (48÷51) <i>P. 401-H1</i>	Quản lý nguồn nước (34÷40) <i>P. 401-H1</i> Quản lý chất lượng (43÷45) <i>P. 306-H1</i> Kế hoạch (46÷51) <i>P. 306-H1</i>	Động lực học (34 ÷40) <i>P. 306-H1</i> Các tác động của sóng lên CTB (46÷51) <i>P. 401-H1</i>	Ảnh hưởng MT (34÷38) <i>P. 306-H1</i> Cơ học chất lỏng nâng cao (40) <i>P. 401-H1</i> Quản lý chất lượng (43÷44) Quản lý công trường (45÷49) <i>P. 306-H1</i>	QH CT Thủy lợi (34÷37) <i>P. 401-H1</i>

Môn học không xếp TKB: Tham quan công trường (171904) – 3HT

Ghi chú: - Tuần 31 + 32 (24/01/2022 – 06/02/2022): Nghỉ Tết; Các tuần thi sinh viên được nghỉ học.

Lịch thi- Học kỳ 2 – Năm học 2021 - 2022

Đợt 1 : Tuần 41 + 42: Từ ngày 04/4/2022 đến 17/4/2022

TT	Môn thi	Ngày	Thứ
1	Môi trường Biển – 2HT	04/4/2022	Hai
2	Cơ học chất lỏng nâng cao – 1HT	06/4/2022	Tư
3	Các Công trình Thủy lợi lớn - 1HT	07/4/2022	Năm
4	Quản lý nguồn nước - 2HT	09/4/2022	Bảy
5	Ảnh hưởng của CSHT đến môi trường - 1HT	11/4/2022	Hai
6	Khái niệm về QH công trình thủy lợi - 2HT	13/4/2022	Tư
7	Động lực học công trình - 2HT	16/4/2022	Bảy

Đợt 2 : Tuần 52 ÷ 54: Từ ngày 20/6/2022 đến 10/7/2022

TT	Môn thi	Ngày	Thứ
1	Kế hoạch và tổ chức công trường – 3HT	20/6/2022	Hai
2	Khái niệm về QH Cảng và công trình đường sông – 2HT	22/6/2022	Tư
3	Bê tông cốt thép và bê tông cốt thép UST II (KC) – 3HT	25/6/2022	Bảy
4	Quản lý chất lượng , an toàn công trình – 1HT	27/6/2022	Hai
5	Ngoại ngữ 10 (Tiếng Pháp 8) – 3HT	29/6/2022	Tư
6	Truyền âm trong môi trường biển - 1HT	30/6/2022	Năm
7	Động lực học ngẫu nhiên kết cấu công trình – 1HT	02/7/2022	Bảy
8	Các PP TTKC & phần mềm ứng dụng – 3HT	04/7/2022	Hai
9	Các tác động của sóng lên CT biển – 2HT	06/7/2022	Tư
10	Quản lý công trường – 1HT	07/7/2022	Năm
11	Khái niệm QH CT ven biển và ngoài khơi – 2HT	09/7/2022	Bảy



THỜI KHÓA BIỂU KỲ II NĂM HỌC 2021 - 2022
Lớp 63KSDT (Năm thứ 4) – Chuyên ngành Kỹ thuật đô thị

Tuần 34 bắt đầu từ ngày 14/02/2022

Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Tiết 7 – 9	Nhiệt và âm thanh (34÷40) <i>P. 402-H1</i> Kế hoạch (43 ÷51) <i>P. 306-H1</i>	Bê tông 2 (34÷50) <i>P. 306-H1</i>	Ngoại ngữ 10 (Tiếng Pháp 8) (34÷49) <i>P. 402-H1</i>	Lập nhóm phân tích hiện trạng đô thị (34÷49) <i>P. 402-H1</i>	Kiến trúc (34÷36) Nhiệt và âm thanh (37÷39) Xã hội học đô thị (43÷47) <i>P. 402-H1</i>	
Tiết 10-12	Công trình thủy lợi (34÷38) <i>P. 306-H1</i> Đô thị hóa và quy hoạch đô thị (40, 43 ÷ 51) <i>P. 402-H1</i>	Động lực học (34 ÷36) <i>P. 306-H1</i> Đồ án kiến trúc (43, 45, 47, 49, 50) <i>P. 402-H1</i>	Kiến trúc (34÷40) <i>P. 402-H1</i> Quản lý chất lượng (43÷45) Kế hoạch (46÷51) <i>P. 306-H1</i>	Động lực học (34 ÷40) <i>P. 306-H1</i> Đồ án Hạ tầng (45, 47, 49 ÷51) <i>P. 402-H1</i>	Ảnh hưởng MT (34÷38) Quản lý chất lượng (43÷44) Quản lý công trường (45÷49) <i>P. 306-H1</i>	

Môn học không xếp TKB: Tham quan công trường (321912) – 3HT

Ghi chú: - Tuần 31 + 32 (24/01/2022 – 06/02/2022): Nghỉ Tết; Các tuần thi sinh viên được nghỉ học.

Lịch thi- Học kỳ 2 – Năm học 2021 - 2022

Đợt 1 : Tuần 41 + 42: Từ ngày 04/4/2022 đến 17/4/2022

TT	Môn thi	Ngày	Thứ
1	Kiến trúc- 2HT	04/4/2022	Hai
2	Các Công trình thủy lợi lớn - 1HT	07/4/2022	Năm
3	Ảnh hưởng của CSHT đến Môi trường - 1HT	11/4/2022	Hai
4	Nhiệt và âm thanh – 2HT	13/4/2022	Tư
5	Động lực học công trình- 2HT	16/4/2022	Bảy

Đợt 2 : Tuần 52 ÷ 54: Từ ngày 20/6/2022 đến 10/7/2022

TT	Môn thi	Ngày	Thứ
1	Kế hoạch và tổ chức công trường – 3HT	20/6/2022	Hai
2	Xã hội học đô thị – 1HT	22/6/2022	Tư
3	Bê tông cốt thép và bê tông cốt thép UST (KC) – 3HT	25/6/2022	Bảy
4	Quản lý chất lượng, an toàn công trình – 1HT	27/6/2022	Hai
5	Lập nhóm phân tích hiện trạng đô thị – 3HT	29/6/2022	Tư
6	Đô thị hóa và quy hoạch đô thị – 2HT	01/7/2022	Sáu
7	Đồ án kiến trúc– 1HT	02/7/2022	Bảy
8	Ngoại ngữ 10 (T.Pháp 8) – 3HT	05/7/2022	Ba
9	Quản lý công trường – 1HT	07/7/2022	Năm
10	Đồ án Hạ tầng– 1HT	09/7/2022	Bảy

TRƯỞNG BAN QL & ĐT KỸ SƯ CHẤT LƯỢNG CAO



THỜI KHÓA BIỂU KỲ II NĂM HỌC 2021 - 2022
Lớp 63KSGT (Năm thứ 4) – Chuyên ngành Cơ sở hạ tầng giao thông

Tuần 34 bắt đầu từ ngày 14/02/2022

Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Tiết 7 – 9	Vật liệu cho HTGT (34÷36) <i>P. 403-HI</i> Kế hoạch (43 ÷51) <i>P. 306-HI</i>	Bê tông 2 (34÷50) <i>P. 306-HI</i>	Đường 1 (34 ÷ 51) <i>P. 403-HI</i>	Thiết kế cầu đại cương (34÷39) Kinh tế vận tải (40, 43 ÷ 51) <i>P. 403-HI</i>	Ngoại ngữ 10 (Tiếng Pháp 8) (34÷ 49) <i>P. 403-HI</i>	
Tiết 10-12	Công trình thủy lợi (34÷38) <i>P. 306-HI</i> Đồ án đường 1 (39, 40, 45, 47, 49) <i>P. 403-HI</i>	Động lực học (34 ÷36) <i>P. 306-HI</i> Thiết kế cầu đại cương (37÷40) Đồ án Cầu 1 (44, 46, 48, 50, 51) <i>P. 403-HI</i>	Vật liệu cho HTGT (34÷40) <i>P. 403-HI</i> Quản lý chất lượng (43÷45) Kế hoạch (46÷51) <i>P. 306-HI</i>	Động lực học (34 ÷40) <i>P. 306-HI</i> Đường 1 (43 ÷ 46) <i>P. 403-HI</i>	Ảnh hưởng MT (34÷38) Quản lý chất lượng (43÷44) Quản lý công trường (45÷49) <i>P. 306-HI</i>	

Môn học không xếp TKB: Tham quan công trường (121908) – 3HT

Ghi chú: - Tuần 31 + 32 (24/01/2022 – 06/02/2022): Nghỉ Tết; Các tuần thi sinh viên được nghỉ học.

Lịch thi- Học kỳ 2 – Năm học 2021 - 2022

Đợt 1 : Tuần 41 + 42: Từ ngày 04/4/2022 đến 17/4/2022

TT	Môn thi	Ngày	Thứ
1	Thiết kế cầu đại cương – 2HT	05/4/2022	Ba
2	Các Công trình Thủy lợi lớn - 1HT	07/4/2022	Năm
3	Ảnh hưởng của CSHT đến môi trường - 1HT	11/4/2022	Hai
4	Vật liệu cho Hạ tầng giao thông vận tải – 2HT	13/4/2022	Tư
5	Động lực học công trình - 2HT	16/4/2022	Bảy

Đợt 2 : Tuần 52 ÷ 54: Từ ngày 20/6/2022 đến 10/7/2022

TT	Môn thi	Ngày	Thứ
1	Kế hoạch và tổ chức công trường – 3HT	20/6/2022	Hai
2	Kinh tế vận tải - 2HT	22/6/2022	Tư
3	Bê tông cốt thép và bê tông cốt thép UST (KC) – 3HT	25/6/2022	Bảy
4	Quản lý chất lượng, an toàn công trình – 1HT	27/6/2022	Hai
5	Đường 1 – 4HT	30/6/2022	Năm
6	Đồ án cầu 1 – 1HT	02/7/2022	Bảy
7	Ngoại ngữ 10 (T.Pháp 8) – 3HT	05/7/2022	Ba
8	Quản lý công trường – 1HT	07/7/2022	Năm
9	Đồ án đường 1 – 1HT	09/7/2022	Bảy

TRƯỞNG BAN QL & ĐT KỸ SƯ CHẤT LƯỢNG CAO



THỜI KHÓA BIỂU KỲ II NĂM HỌC 2021 - 2022
Lớp 63KSVL (Năm thứ 4) – Chuyên ngành Vật liệu xây dựng

Tuần 34 bắt đầu từ ngày 14/02/2022

Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Tiết 7 – 9	Vật liệu kim loại (34 ÷ 40) <i>P. 404-HI</i> Kế hoạch (43 ÷ 51) <i>P. 306-HI</i>	Bê tông 2 (34÷50) <i>P. 306-HI</i>	Hóa lý VLXD (34 ÷ 49) <i>P. 404-HI</i>	Cấu trúc và tính năng VLXD (34 ÷ 49) <i>P. 404-HI</i>	Lưu biến vật liệu (34÷40) Vật liệu Ceramic (43 ÷ 48) <i>P. 404-HI</i>	Ngoại ngữ 10 (Tiếng Pháp 8) (34÷49) <i>P. 404-HI</i>
Tiết 10-12	Công trình thủy lợi (34÷38) Vật liệu Ceramic (43 ÷ 51) <i>P. 404-HI</i>	Động lực học (34 ÷ 36) <i>P. 306-HI</i> Vật liệu Polyme Compozit (43 ÷ 50) <i>P. 404-HI</i>	Lưu biến vật liệu (34÷36) Vật liệu kim loại (37 ÷ 39) <i>P. 404-HI</i> Quản lý chất lượng (43÷45) Kế hoạch (46÷51) <i>P. 306-HI</i>	Động lực học (34 ÷ 40) <i>P. 306-HI</i> Vật liệu bê tông (LT) (43 ÷ 48) Vật liệu Polyme Compozit (49 ÷ 50) <i>P. 404-HI</i>	Ảnh hưởng MT (34÷38) Quản lý chất lượng (43÷44) Quản lý công trường (45÷49) <i>P. 306-HI</i>	Vật liệu bê tông (LT) (43 ÷ 51) <i>P. 404-HI</i>

Môn học không xếp TKB: Tham quan công trường (221901) – 3HT (mã môn mới);

Ghi chú: - Tuần 31 + 32 (24/01/2022 – 06/02/2022): Nghỉ Tết; Các tuần thi sinh viên được nghỉ học.
 - Thực hành môn *Vật liệu bê tông (1HT)* do giảng viên tự bố trí.

Lịch thi- Học kỳ 2 – Năm học 2021 - 2022

Đợt 1 : Tuần 41 + 42: Từ ngày 04/4/2022 đến 17/4/2022

TT	Môn thi	Ngày	Thứ
1	Lưu biến vật liệu – 2HT	05/4/2022	Ba
2	Các Công trình Thủy lợi lớn - 1HT	07/4/2022	Năm
3	Ảnh hưởng của CSHT đến môi trường - 1HT	11/4/2022	Hai
4	Vật liệu kim loại – 2HT	13/4/2022	Tư
5	Động lực học công trình- 2HT	16/4/2022	Bảy

Đợt 2 : Tuần 52 ÷ 54: Từ ngày 20/6/2022 đến 10/7/2022

TT	Môn thi	Ngày	Thứ
1	Kế hoạch và tổ chức công trường – 3HT	20/6/2022	Hai
2	Cấu trúc và tính năng vật liệu xây dựng – 3HT	22/6/2020	Tư
3	Bê tông cốt thép và bê tông cốt thép UST (KC) – 3HT	25/6/2022	Bảy
4	Quản lý chất lượng , an toàn công trình – 1HT	27/6/2022	Hai
5	Hóa lý vật liệu xây dựng – 3HT	29/6/2022	Tư
6	Ngoại ngữ 10 (T.Pháp 8) – 3HT	01/7/2022	Sáu
7	Vật liệu Polyme composit - 2HT	02/7/2022	Bảy
8	Vật liệu bê tông – 4HT	05/7/2022	Ba
9	Quản lý công trường – 1HT	07/7/2022	Năm
10	Vật liệu Ceramic – 3HT	09/7/2022	Bảy

TRƯỞNG BAN QL & ĐT KỸ SƯ CHẤT LƯỢNG CAO



THỜI KHÓA BIỂU KỲ II NĂM HỌC 2021 - 2022
Lớp 64CLC1 (Năm thứ 3)

Tuần 34 bắt đầu từ ngày 14/02/2022

Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Tiết 1-3	Sức bền vật liệu 1 (34÷51) <i>P. 208-H1</i>	Công cụ MHH bằng số (34 ÷ 38) <i>P. 306-H1</i>	Thiết kế kỹ thuật (34÷49) <i>P. 306-H1</i>	Kỹ thuật xây dựng đại cương (34 ÷ 40) <i>P. 306-H1</i>		Tiếng Pháp 6 (34÷49) <i>P. 501-H1</i>
Tiết 4-6	PP Thống kê (34÷ 38) Kỹ thuật vật liệu (40, 43÷51) <i>P. 306-H1</i>	Nguyên lý hóa CN (34÷36) Kỹ thuật xây dựng đại cương (37 ÷ 39) Cơ học môi trường liên tục II (40, 43÷51) <i>P. 306-H1</i>	Sinh thái công nghiệp (34÷38) <i>P. 306-H1</i> Tiếng Anh 2 (43÷51) <i>P. 401-H1</i>		Nguyên lý hóa CN (34÷40) Âm học (43÷47) Sức bền vật liệu 1 (48÷51) <i>P. 306-H1</i>	Tiếng Anh 2 (34÷51) <i>P. 401-H1</i>

Môn học không xếp thời khóa biểu: Tuần 54 ÷ 57 (04/7/2022 – 31/7/2022) – Thực tập công nhân – 4HT.

Ghi chú: - Tuần 31 + 32 (24/01/2022 – 06/02/2022): Nghỉ Tết; Các tuần thi sinh viên được nghỉ học.

Lịch thi- Học kỳ 2 – Năm học 2021 - 2022

Đợt 1 : Tuần 41 + 42: Từ ngày 04/4/2022 đến 17/4/2022

Đợt 2 : Tuần 52 ÷ 53: Từ ngày 20/6/2022 đến 03/7/2022

TT	Môn thi	Ngày thi	Thứ
1	Công cụ mô hình hóa bằng số – 1HT	04/4/2022	Hai
2	Nguyên lý hóa công nghiệp – 2HT	07/4/2022	Năm
3	Phương pháp thống kê và phân tích dữ liệu – 1HT	09/4/2022	Bảy
4	Sinh thái công nghiệp – 1HT	12/4/2022	Ba
5	Kỹ thuật xây dựng đại cương – 2HT	16/4/2022	Bảy

TT	Môn thi	Ngày thi	Thứ
1	Cơ học môi trường liên tục II – 2HT	20/6/2022	Hai
2	Sức bền vật liệu 1 – 4HT	23/6/2022	Năm
3	Âm học 1HT	25/6/2022	Bảy
4	Kỹ thuật vật liệu – 2HT	27/6/2022	Hai
5	Ngoại ngữ 8 (<i>Tiếng Pháp 6</i>) – 3HT	29/6/2022	Tư
6	Thiết kế kỹ thuật – 3HT	02/7/2022	Bảy
7	Tiếng Anh 2 – 3HT	Bộ môn tự xếp lịch	

TRƯỞNG BAN QL & ĐT KỸ SƯ CHẤT LƯỢNG CAO



THỜI KHÓA BIỂU KỲ II NĂM HỌC 2021 - 2022
Lớp 64CLC2 (Năm thứ 3)

Tuần 34 bắt đầu từ ngày 14/02/2022

Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Tiết 1-3	Sức bền vật liệu 1 (34÷51) <i>P. 208-H1</i>	Công cụ MHH bằng số (34 ÷ 38) <i>P. 208-H1</i>	Thiết kế kỹ thuật (34÷49) <i>P. 208-H1</i>	Kỹ thuật xây dựng đại cương (34 ÷ 40) <i>P. 208-H1</i>	Tiếng Pháp 6 (34÷49) <i>P. 204-H1</i>	
Tiết 4-6	PP Thống kê (34÷ 38) Kỹ thuật vật liệu (40, 43÷51) <i>P. 208-H1</i>	Nguyên lý hóa CN (34÷36) Kỹ thuật xây dựng đại cương (37 ÷ 39) Cơ học môi trường liên tục II (40, 43÷51) <i>P. 208-H1</i>	Sinh thái công nghiệp (34÷38) <i>P. 208-H1</i> Tiếng Anh 2 (43÷51) <i>P. 204-H1</i>		Nguyên lý hóa CN (34÷40) Âm học (43÷47) Sức bền vật liệu 1 (48÷51) <i>P. 208-H1</i>	Tiếng Anh 2 (34÷51) <i>P. 204-H1</i>

Môn học không xếp thời khóa biểu: Tuần 54 ÷ 57 (04/7/2022 – 31/7/2022) – Thực tập công nhân – 4HT.

Ghi chú: - Tuần 31 + 32 (24/01/2022 – 06/02/2022): Nghỉ Tết; Các tuần thi sinh viên được nghỉ học.

Lịch thi- Học kỳ 2 – Năm học 2021 - 2022

Đợt 1 : Tuần 41 + 42: Từ ngày 04/4/2022 đến 17/4/2022

Đợt 2 : Tuần 52 ÷ 53: Từ ngày 20/6/2022 đến 03/7/2022

TT	Môn thi	Ngày thi	Thứ
1	Công cụ mô hình hóa bằng số – 1HT	04/4/2022	Hai
2	Nguyên lý hóa công nghiệp – 2HT	07/4/2022	Năm
3	Phương pháp thống kê và phân tích dữ liệu – 1HT	09/4/2022	Bảy
4	Sinh thái công nghiệp – 1HT	12/4/2022	Ba
5	Kỹ thuật xây dựng đại cương – 2HT	16/4/2022	Bảy

TT	Môn thi	Ngày thi	Thứ
1	Cơ học môi trường liên tục II – 2HT	20/6/2022	Hai
2	Sức bền vật liệu 1 – 4HT	23/6/2022	Năm
3	Âm học 1HT	25/6/2022	Bảy
4	Kỹ thuật vật liệu – 2HT	27/6/2022	Hai
5	Ngoại ngữ 8 (<i>Tiếng Pháp 6</i>) – 3HT	29/6/2022	Tư
6	Thiết kế kỹ thuật – 3HT	02/7/2022	Bảy
7	Tiếng Anh 2 – 3HT	Bộ môn tự xếp lịch	

TRƯỞNG BAN QL & ĐT KỸ SƯ CHẤT LƯỢNG CAO



P.F.I.E.V

THỜI KHÓA BIỂU KỲ II NĂM HỌC 2021 - 2022
Lớp 65CLC1 (Năm thứ 2)

Tuần 34 bắt đầu từ ngày 14/02/2022

Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Tiết 7 - 9	Cơ đại cương (LT) (34÷37) Trắc địa và HTTTTC (38÷40) Điện tử (LT) (43÷51) <i>P. 308-H1</i>	Cơ đại cương (BT) (37÷40) Nhiệt (BT) (44÷48) <i>P. 309-H1</i>	Ngoại ngữ 4 (T. Pháp 4) (34÷51) <i>P. 309-H1</i>	Cơ đại cương (LT) (34÷40) Điện tử (LT) (43÷44) Tư tưởng Hồ Chí Minh (45÷51) <i>P. 308-H1</i>	Ngoại ngữ 4 (T. Pháp 4) (34÷44) <i>P. 309-H1</i>	Lịch sử Đảng CS Việt Nam (34÷40) Tư tưởng Hồ Chí Minh (43÷48) <i>P. 308-H1</i>
Tiết 10 - 12	Điện (LT) (34÷39) Nhiệt (LT) (40, 43÷51) <i>P. 308-H1</i>	Điện (BT) (34÷40) Điện tử (BT) (45÷48) <i>P. 309-H1</i>	Lịch sử Đảng CS Việt Nam (34÷39) PP Tính (LT) (43÷51) <i>P. 308-H1</i>	Trắc địa và HTTTTC (34÷40) <i>P. 308-H1</i> Phương pháp tính (TH) (46÷51) <i>Phòng máy 2</i>	Điện (LT) (34÷39) Thủy lực cơ sở (40, 43÷ 51) <i>P. 308-H1</i>	

Môn Giáo dục thể chất 3 sinh viên tự chọn. Thí nghiệm, thực hành do giảng viên tự bố trí.

Ghi chú: Tuần 31 + 32 (24/01/2022 – 06/02/2022): Nghỉ Tết; Các tuần thi sinh viên được nghỉ học.

Lịch thi- Học kỳ 2 – Năm học 2021 - 2022

Đợt 1 : Tuần 41 + 42: Từ ngày 04/4/2022 đến 17/4/2022

Đợt 2 : Tuần 52 ÷ 54: Từ ngày 20/6/2022 đến 10/7/2022

TT	Môn thi	Ngày thi	Thứ
1	Vật lý 3 (Điện) – 4HT	06/4/2022	Tư
2	Lịch sử Đảng CS Việt Nam – 2HT	09/4/2022	Bảy
3	Vật lý 6 (Cơ đại cương) – 3HT	13/4/2022	Tư
4	Trắc địa và hệ thống thông tin toàn cầu – 2HT	16/4/2022	Bảy

TT	Môn thi	Ngày thi	Thứ
1	Phương pháp tính – 3HT	21/6/2022	Ba
2	Vật lý 7 (Điện tử) – 3HT	24/6/2022	Sáu
3	Thủy lực cơ sở - 2HT	27/6/2022	Hai
4	Vật lý 4 (Nhiệt) – 3HT	01/7/2022	Sáu
5	Ngoại ngữ 4 (Tiếng Pháp 4) – 5HT	05/7/2022	Ba
6	Tư tưởng Hồ Chí Minh	08/7/2022	Sáu

TRƯỞNG BAN QL & ĐT KỸ SƯ CHẤT LƯỢNG CAO



P . F . I . E . V

Tuần 34 bắt đầu từ ngày 14/02/2022

THỜI KHÓA BIỂU KỲ II NĂM HỌC 2021 - 2022
Lớp 65CLC2 (Năm thứ 2)

Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Tiết 7 - 9	Cơ đại cương (LT) (34÷37) Trắc địa và HTTTTC (38÷40) Điện tử (LT) (43÷51) <i>P. 308-HI</i>	Điện (BT) (34÷40) Điện tử (BT) (45÷48) <i>P. 310-HI</i>	Ngoại ngữ 4 (T. Pháp 4) (34÷51) <i>P. 310-HI</i>	Cơ đại cương (LT) (34÷40) Điện tử (LT) (43÷44) Tư tưởng Hồ Chí Minh (45÷51) <i>P. 308-HI</i>	Ngoại ngữ 4 (T. Pháp 4) (34÷44) <i>P. 310-HI</i>	Lịch sử Đảng CS Việt Nam (34÷40) Tư tưởng Hồ Chí Minh (43÷48) <i>P. 310-HI</i>
Tiết 10 - 12	Điện (LT)(34÷39) Nhiệt (LT) (40, 43÷51) <i>P. 308-HI</i>	Cơ đại cương (BT) (37÷40) Nhiệt (BT) (44÷48) <i>P. 310-HI</i>	Lịch sử Đảng CS Việt Nam (34÷39) PP Tinh (LT) (43÷51) <i>P. 308-HI</i>	Trắc địa và HTTTTC (34÷40) <i>P. 308-HI</i> Phương pháp tính (TH) (46÷51) <i>Phòng máy 4</i>	Điện (LT) (34÷39) Thủy lực cơ sở (40, 43÷ 51) <i>P. 310-HI</i>	

Môn Giáo dục thể chất 3 sinh viên tự chọn. Thí nghiệm, thực hành do giảng viên tự bố trí.

Ghi chú: Tuần 31 + 32 (24/01/2022 – 06/02/2022): Nghỉ Tết; Các tuần thi sinh viên được nghỉ học.

Lịch thi- Học kỳ 2 – Năm học 2021 - 2022

Đợt 1 : Tuần 41 + 42: Từ ngày 04/4/2022 đến 17/4/2022

Đợt 2 : Tuần 52 ÷ 54: Từ ngày 20/6/2022 đến 10/7/2022

TT	Môn thi	Ngày thi	Thứ
1	Vật lý 3 (Điện) – 4HT	06/4/2022	Tư
2	Lịch sử Đảng CS Việt Nam – 2HT	09/4/2022	Bảy
3	Vật lý 6 (Cơ đại cương) – 3HT	13/4/2022	Tư
4	Trắc địa và hệ thống thông tin toàn cầu – 2HT	16/4/2022	Bảy

TT	Môn thi	Ngày thi	Thứ
1	Phương pháp tính – 3HT	21/6/2022	Ba
2	Vật lý 7 (Điện tử) – 3HT	24/6/2022	Sáu
3	Thủy lực cơ sở – 2HT	27/6/2022	Hai
4	Vật lý 4 (Nhiệt) – 3HT	01/7/2022	Sáu
5	Ngoại ngữ 4 (Tiếng Pháp 4) – 5HT	05/7/2022	Ba
6	Tư tưởng Hồ Chí Minh	08/7/2022	Sáu

TRƯỜNG BAN QL & ĐT KỸ SƯ CHẤT LƯỢNG CAO



Tuần 29 bắt đầu từ ngày 10/01/2022

THỜI KHÓA BIỂU KỲ II NĂM HỌC 2021 - 2022
Lớp 66CLC1 (Năm thứ 1)

Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Tiết 1 - 3	Triết học Mác – Lênin (29÷37) Vật lý 1 (LT + BT) (38÷42) P. 406-H1	Vẽ kỹ thuật (LT + TH) (33÷42) Chủ nghĩa xã hội khoa học (45÷51) P. 406-H1	Vật lý 1 (BT) (33÷38) P. 45-H3	Triết học Mác – Lênin (29÷42) Chủ nghĩa xã hội khoa học (45÷50) P. 406-H1	Vật lý 1 (LT) (29÷51) P. 406-H1	
Tiết 4 - 6	Toán 2 (LT + BT) (29÷42) P. 411-H1 Xác suất thống kê (TH) (46÷49) P. 506H1 (50÷51) Phòng máy 5	Ngoại ngữ 2 (T. Pháp 2) (33÷51) P. 32-H3	Toán 2 (BT) (33÷38) P. 45-H3 Xác suất thống kê (LT) (45÷51) P. 406-H1	Ngoại ngữ 2 (T. Pháp 2) (33÷40) P. 41-H3	Toán 2 (LT) (29÷42) P. 406-H1 Xác suất thống kê (LT + BT) (45÷51) P. 406-H1	

Ghi chú: Tuần 31 + 32 (24/01/2022 – 06/02/2022): Nghỉ Tết;
Thí nghiệm, thực hành do giảng viên tự bố trí.
Môn Giáo dục thể chất 1 sinh viên tự chọn và đăng ký theo lịch đăng ký môn học.

Lịch thi- Học kỳ 2 – Năm học 2021 - 2022

Đợt 1 : Tuần 43 + 44: Từ ngày 18/4/2022 đến 01/5/2022

Đợt 2 : Tuần 52 ÷ 53: Từ ngày 20/6/2022 đến 03/7/2022

TT	Môn thi	Ngày thi	Thứ
1	Triết học Mac – Lênin -3HT	19/4/2022	Ba
2	Vẽ kỹ thuật – 2HT	23/4/2022	Bảy
3	Toán 2 - 6HT	29/4/2022	Sáu

TT	Môn thi	Ngày thi	Thứ
1	Vật lý 1 – 6HT	22/6/2022	Tư
2	Chủ nghĩa xã hội khoa học – 2HT	25/6/2022	Bảy
3	Xác suất thống kê - 4HT	28/6/2022	Ba
4	Ngoại ngữ 2 (T. Pháp 2) - 5HT	01/7/2022	Sáu

TRƯỜNG BAN QL & ĐT KỸ SƯ CHẤT LƯỢNG CAO



THỜI KHÓA BIỂU KỲ II NĂM HỌC 2021 - 2022
Lớp 66CLC2 (Năm thứ 1)

Tuần 29 bắt đầu từ ngày 10/01/2022

Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Tiết 1 - 3	Triết học Mác – Lênin (29÷37) Vật lý 1 (LT + BT) (38÷42) <i>P. 406-H1</i>	Vẽ kỹ thuật (LT + TH) (33÷42) Chủ nghĩa xã hội khoa học (45÷51) <i>P. 406-H1</i>	Toán 2 (BT) (33÷38) <i>P. 32-H3</i>	Triết học Mác – Lênin (29÷42) Chủ nghĩa xã hội khoa học (45÷50) <i>P. 406-H1</i>	Vật lý 1 (LT) (29÷51) <i>P. 406-H1</i>	
Tiết 4 - 6	Toán 2 (LT + BT) (29÷42) <i>P. 411-H1</i> Xác suất thống kê (TH) (46÷49) <i>P. 506H1</i> (50÷51) <i>Phòng máy 4</i>	Ngoại ngữ 2 (T. Pháp 2) (33÷51) <i>P. 41-H3</i>	Vật lý 1 (BT) (33÷38) <i>P. 32-H3</i> Xác suất thống kê (LT) (45÷51) <i>P. 406-H1</i>	Ngoại ngữ 2 (T. Pháp 2) (33÷40) <i>P. 42-H3</i>	Toán 2 (LT) (29÷42) <i>P. 406-H1</i> Xác suất thống kê (LT + BT) (45÷51) <i>P. 406-H1</i>	

Ghi chú : **Tuần 31 + 32 (24/01/2022 – 06/02/2022):** Nghỉ Tết;
Thí nghiệm, thực hành do giảng viên tự bố trí.
Môn Giáo dục thể chất 1 sinh viên tự chọn và đăng ký theo lịch đăng ký môn học.

Lịch thi- Học kỳ 2 – Năm học 2021 - 2022

Đợt 1 : Tuần 43 + 44: Từ ngày 18/4/2022 đến 01/5/2022

Đợt 2 : Tuần 52 ÷ 53: Từ ngày 20/6/2022 đến 03/7/2022

TT	Môn thi	Ngày thi	Thứ
1	Triết học Mac – Lênin -3HT	19/4/2022	Ba
2	Vẽ kỹ thuật – 2HT	23/4/2022	Bảy
3	Toán 2 - 6HT	29/4/2022	Sáu

TT	Môn thi	Ngày thi	Thứ
1	Vật lý 1 – 6HT	22/6/2022	Tư
2	Chủ nghĩa xã hội khoa học – 2HT	25/6/2022	Bảy
3	Xác suất thống kê - 4HT	28/6/2022	Ba
4	Ngoại ngữ 2 (T. Pháp 2) - 5HT	01/7/2022	Sáu